

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-PT
Ngày 16 – 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám

Bà Châu Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Bà Triệu Ngọc Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Trương Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trương Văn Đ**, (Tên gọi khác: Đ Pô), sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú: Khóm A, phường Hộ P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: Ấp 3A, xã Tân P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; tiền án: Không; tiền sự:

- Ngày 20/4/2018, bị Công an phường Hộ P, thị xã Giá R xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự nơi công cộng với số tiền 750.000đ (chưa chấp hành xong).

- Ngày 10/4/2018, bị Công an thị xã Giá R xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác với số tiền 3.500.000đ (chưa chấp hành xong). Về nhân thân: Ngày 25/8/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt hai năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam về tội phạm khác, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại là anh Trần Minh N, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khóm A, phường Hộ P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu và chị Lê Thị Q,

sinh năm 1985. Địa chỉ: Khóm A, Phường B, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Thi T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp Thành T, xã An T, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo của bị cáo, nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/10/2018 và ngày 19/01/2019, bị cáo Trương Văn Đ thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trên địa bàn thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 14/10/2018, khi nghe tin người tên K là em ngoài xã hội với bị cáo Đ bị người tên T bạn của N đánh. Sau khi nghe K nói vậy bị cáo điện thoại cho Lâm Chí B đến để chờ bị cáo gặp N nói chuyện. Trước khi đi bị cáo có mang theo cây dao tự chế dài khoảng 04 đến 05 tấc để trong cốp xe. Đến nơi bị cáo kêu B lên lẻ lộ chờ bị cáo, bị cáo mở cốp xe lấy dao tự chế cầm trên tay đi vào tiệm sửa xe gặp N. Khi đến nơi giữa bị cáo và N có cự cãi qua lại làm bị cáo tức giận nên cầm dao tự chế chém nhiều cái vào xe Winner của anh N, sau khi chém vào xe xong bị cáo tiếp tục dùng chân đạp ngã xe và chém rách băng hiệu của anh N rồi bỏ ra về. Tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng của anh N được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Giá R kết luận: Tổng cộng thành tiền là 2.418.000đ.

Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 19/01/2019, bị cáo Trương Văn Đ đang ở nhà thì được Nguyễn Vũ P gọi điện nói là bị xe tải ép không cho qua mặt và còn đòi đánh. Khi nghe xong bị cáo lấy dao tự chế (loại giống kiếm N) mang theo và điều khiển xe chạy vào hướng Chủ Chí. Đến cầu Xóm Ráng thì gặp Vũ P và S chạy xe ra, khi đứng tại đây thì thấy xe tải biển số 94C – 030.66 có dán chữ Ba Kiệt chạy từ Chủ Chí ra do anh Phạm Thi T điều khiển trên xe còn có Nguyễn Minh T. Lúc này Vũ P lấy gậy vũ 03 khúc bằng sắt qua xe đi cùng với Đ còn S chạy theo sau. Khi đến trại tôm giống Lý Đồng Tâm 2 thuộc Ấp A, xã Phong Thạnh T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu thấy anh T điều khiển xe quẹo vô trại tôm để trốn, lúc này bị cáo và Nguyễn Vũ P chạy xe đuổi theo để đánh anh T. Tại đây Vũ P dùng gậy vũ 03 khúc đánh trúng vào lưng anh T một cái, anh T chạy vào trại tôm để trốn, Vũ P và bị cáo Đ đuổi theo nhưng được những người trong trại tôm can ngăn. Tiếp tục bị cáo Đ cầm dao tự chế ra xe ô tô tải dơ lên định chém vào xe thì được Vũ P chụp lại, bị cáo Đ giật cây gậy vũ 03 khúc trên tay Vũ P đập vào kính chắn gió bên trái, kính chiếu hậu bên trái và kính chiếu hậu bên phải xe ô tô tải biển số 94C – 030.66 gây hư hỏng.

Xe ô tô tải trên do chị Lê Thị Q làm chủ sở hữu. Tài sản bị cáo cố ý làm hư hỏng của chị Q được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Giá R kết luận qua giám định là 2.068.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Trương Văn Đ cố ý làm hư hỏng của anh N và chị Q là 4.486.000đ.

Từ nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ (Tên gọi khác: Đ Pô) phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ với mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành hình phạt

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/10/2019, bị cáo Trương Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện rõ việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm chưa áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo là thiếu sót. Mặt khác, bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự, nên án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, các lý do bị cáo nêu trong đơn kháng cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ khi lượng hình, Bản án sơ thẩm chưa ghi nhân thân của bị cáo là thiếu sót, đề nghị rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo, thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đ thừa nhận vào khoảng 23 giờ ngày 14/10/2018, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao tự chế chém vào chiếc xe mô tô hiệu Winner biển số 94D1 – 343.73 của anh Trần Minh N ngụ tại Khóm A, phường Hộ P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị tài sản qua giám định là 2.418.000đ và vào khoảng 17 giờ ngày 19/01/2019, bị cáo thực hiện hành vi dùng gậy vũ bằng sắt loại 03 khúc đập bẻ một kính chắn gió bên trái, 01 kính chiếu hậu bên trái, 01 kính chiếu hậu bên phải xe ô tô tải biển số kiểm soát 94C – 030.66 của chị Lê Thị Q. Tài sản hư hỏng qua giám định là 2.068.000đ. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Trương Văn Đ cố ý làm hư hỏng của anh N và chị Q là 4.486.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, nên án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi nghe người tên K nói bị bạn của N đánh, bị cáo không nói gì mà đến gây gổ với N và dùng dao tự chế chém vào xe của N, bên cạnh đó khi nghe Vũ P nói bị xe tải ép không cho qua mặt bị cáo không hỏi rõ mọi chuyện mà chạy đến dùng dao chuần bị sẵn đuổi đánh anh T, dùng gậy vũ 03 khúc đập xe của chị Q là có xảy ra trên thực tế. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả xảy ra, nhưng vẫn cố ý trực tiếp thực hiện gây thiệt hại tài sản của các bị hại tổng số tiền là 4.486.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của anh N và chị Q được pháp luật bảo vệ, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích sau này.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường một phần thiệt hại là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội có tính chất côn đồ” theo điểm d và “Phạm tội nhiều lần” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 02 tiền sự, cụ thể: Ngày 20/4/2018, bị Công an phường Hộ Phòng, thị xã Giá R xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự nơi công cộng với số tiền 750.000đ (chưa chấp hành xong); ngày 10/4/2018, bị Công an thị xã Giá R xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của người khác với số tiền 3.500.000đ (chưa chấp hành xong). Về nhân thân: Ngày 25/8/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt hai năm

tù về tội "Cố ý gây thương tích", đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên cần áp dụng thêm cho bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy mức án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Các lý do bị cáo nêu trong đơn kháng cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ khi lượng hình cho nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Ngoài ra, Bản án sơ thẩm không ghi nhân thân của bị cáo là thiếu sót nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Bị cáo Trương Văn Đ kháng cáo không được chấp nhận, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ (Tên gọi khác: Đ Pô) phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm d, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ (Đ Pô) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Trương Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (02 bản);
- VKSND TX Giá R (01b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND TX Giá R (01 bản);
- CQĐT TX Giá R (01 bản);
- Chi cục THADS TX Giá R (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ